

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-BKHĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 6469/TTr-SKHĐT ngày 06/9/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (Có Danh mục kèm theo).

Bãi bỏ Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông (Công DVC);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA DOANH NGHIỆP XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       /          /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

- Bãi bỏ 04 TTHC tại Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa.

- Bãi bỏ 01 TTHC tại Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa.

<b>Stt</b>	<b>Mã hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính</b>
1	2.002014.000.00.00.H56	Công khai hoạt động của doanh nghiệp xã hội	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.
2	2.001202.000.00.00.H56	Thông báo thay đổi nội dung tiếp nhận viện trợ, tài trợ	
3	2.001197.000.00.00.H56	Cung cấp thông tin, bản sao Báo cáo đánh giá tác động xã hội và Văn bản tiếp nhận viện trợ, tài trợ	
4	2.000338.000.00.00.H56	Thông báo tiếp nhận viện trợ, tài trợ	
5	2.001180.000.00.00.H56	Nộp lại con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu cho cơ quan công an nơi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu	